

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 7917/TCHQ-TXNK

V/v thuế xuất khẩu mặt hàng xi măng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Để thực hiện thống nhất việc kiểm tra áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu đối với mặt hàng xi măng, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

1. Ngày 28/10/2016, Bộ Tài chính đã có công văn số 15360/BTC-CST gửi Văn phòng Chính phủ để đăng tải trên Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần Nhịp Cầu Thế Giới về thuế xuất khẩu xi măng, trong đó hướng dẫn “*mặt hàng xi măng xuất khẩu nếu có giá trị tài nguyên khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên, khi xuất khẩu phải nộp thuế xuất khẩu với mức thuế suất 5%*”.

2. Ngày 17/11/2017, Bộ Tài chính đã có công văn số 15642/BTC-CST trả lời Công ty cổ phần xi măng và xây dựng Quảng Ninh, Công ty CP xuất nhập khẩu quốc tế Nam Phong và Công ty TNHH Hungking Việt Nam về chính sách thuế xuất khẩu xi măng, theo đó hướng dẫn:

- Căn cứ qui định về nhóm hàng tại số thứ tự số 211 Biểu thuế xuất khẩu ban hành kèm theo Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ “*vật tư, nguyên liệu, bán thành phẩm không quy định ở trên có giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên*” có mức thuế suất thuế xuất khẩu là 5%;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 125/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan;

- Căn cứ Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 7 Luật quản lý thuế quy định nghĩa vụ của người nộp thuế: “*Khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế*”.

“Đề nghị các Công ty tự xác định tỷ lệ trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm trong giá thành sản xuất sản phẩm xi măng của Công ty để thực hiện theo quy định của pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.”

3. Căn cứ các nội dung hướng dẫn nêu trên của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đề nghị các Cục Hải quan tỉnh, thành phố rà soát và thực hiện kiểm tra đối với các trường hợp xuất khẩu xi măng không khai báo hoặc khai báo tỷ lệ giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm dưới 51% giá thành sản phẩm để áp dụng mức thuế xuất khẩu đúng qui định. Trường hợp xác định tổng giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm xi măng trở lên thì áp dụng mức thuế xuất khẩu là 5%.

Báo cáo kết quả thực hiện về Tổng cục Hải quan theo mẫu tại Phụ lục đính kèm trước ngày 25/12/2017 (gửi trước về địa chỉ e-mail: phongphanloai@customs.gov.vn (Subject: Bao cao xi mang– Cuc HQ...) bản scan: công văn, bảng số liệu đã ký đóng dấu và file bảng số liệu theo mẫu đính kèm định dạng excel).

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện./. *fm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Vũ Thị Mai (để b/c);
- Vụ Chính sách thuế - BTC;
- Cục KTSTQ, Vụ Thanh tra Kiểm tra; Vụ Pháp chế – TCHQ;
- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu quốc tế Nam Phong (số nhà 3, ngõ 8, đường Láng Hạ, P. Thành Công, Ba Đình, Hà Nội);
- Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (Khu Công nghiệp Cái Lân, P. Giêng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh);
- Công ty TNHH Hungking Việt Nam (Phòng 1411, tòa nhà M3M4, số 91A Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội);
- Lưu: VT, TXNK (3b). *fm*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái

Phu lục

SỐ LIỆU THU THUẾ XUẤT KHẨU ĐỐI VỚI XI MĂNG
THUỘC MÃ HÀNG 2523.21.00, 2523.29.10, 2523.29.90, 2523.30.00, 2523.90.00

**Giai đoạn từ ngày 01/9/2016 đến ngày báo cáo
(Kèm theo Công văn số 791/TCHO-TXNK ngày 05/12/2017)**

Người lập biếu

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)